

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 638/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà **Lý Ngọc B**, sinh ngày 13/4/1998.

Căn cước công dân số 079198007275 cấp ngày 25/8/2022.

Thường trú: 21/11 Trần Văn Đ, phường N (tên cũ: Phường I, Quận C), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông **Trần Trọng N**, sinh ngày 06/11/1991.

Căn cước công dân số 079091020045 cấp ngày 09/4/2021.

Thường trú: 233/17/12 V, phường V (tên cũ: Phường D, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Ngọc B và ông Trần Trọng N thuận tình ly hôn.

(Bà Lý Ngọc B và ông Trần Trọng N đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2023, ngày 10 tháng 07 năm 2023 do Ủy ban nhân dân Phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung:

+ Giao 02 con chung là Trần Lý Nhã K, sinh ngày 31/5/2017 và Trần Lý Thiên K1, sinh ngày 28/11/2020 cho ông N trực tiếp nuôi dưỡng, bà B không cấp dưỡng nuôi con.

+ Giao 02 con chung là Trần Lý Minh C, sinh ngày 16/5/2023 và Trần Tuấn K2, sinh ngày 11/12/2024 cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng, ông N không cấp dưỡng nuôi con.

Bà B và ông N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, nhưng **bà B** và ông N không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà B và ông N khai không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: Bà Lý Ngọc B tự nguyện chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do bà Lý Ngọc B đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036399 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV4 – TP. HCM;
- Phòng THADS KV4 – TP. HCM;
- UBND P. Vườn Lài, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Hiếu Hạnh